

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2017

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM SAFOCO**
- Địa chỉ: 1079 đường Phạm văn Đồng, Khu phố 1, Phường Linh Tây, Quận Thủ Đức, Tp.Hồ Chí Minh
- Điện thoại: (84-8) 37245264
- Fax: (84-8) 37245263
- Email: safocofood.com.vn
- Vốn điều lệ: 79.181.540.000 đồng
- Mã chứng khoán: **SAF**

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Số TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
01	Số 01/NQ-SAF/ĐHĐCĐ	07/4/2017	Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2017

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ Không còn là thành viên	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Trần Hoàng Thao	Chủ tịch HĐQT	12/8/2016	02/02	100%	
2	Bà Phạm Thị Thu Hồng	Thành viên	05/4/2013	02/02	100%	
3	Ông Huỳnh Anh Minh	Thành viên	05/4/2013	02/02	100%	
4	Ông Trần Văn Hậu	Thành viên	05/4/2013	02/02	100%	
5	Ông Phạm Văn Tỏ	Thành viên	01/4/2017	02/02	100%	
6	Ông Nguyễn Công Minh Khoa	Thành viên	01/4/2017	01/02	50%	HĐQT bổ nhiệm là TV.HĐQT tạm thời, kể từ ngày 01/4/2017. ĐHĐCĐ chấp thuận ngày 07/4/2017

- Trong 6 tháng đầu năm 2017, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám Đốc công ty có thay đổi các thành viên, cụ thể:

+ Ông Phạm Văn Tỏ, thôi giữ chức danh TV.HĐQT kể từ ngày 01/4/2017 để nghỉ hưu theo chế độ

+ Ông Nguyễn Công Minh Khoa được:

* HĐQT bổ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc kể từ ngày 20/02/2017.

* HĐQT bổ nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị, kể từ ngày 01/4/2017 và được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 chấp thuận ngày 07/4/2017.

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc

Trong 6 tháng đầu năm 2017, HĐQT đã thực hiện công tác giám sát Ban Tổng giám đốc như sau:

- Tập trung chỉ đạo, triển khai việc thực hiện Nghị quyết/ Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị. Việc giám sát của HĐQT được thường xuyên hơn do: Chủ tịch HĐQT công ty là TV.HĐQT chuyên trách, 02 TV.HĐQT là phó Tổng giám đốc. Đặc biệt, Tổng giám đốc là TV.HĐQT và là Người đại diện theo pháp luật của Công ty – đã có rất nhiều kinh nghiệm hơn 12 năm trong công tác lãnh đạo và quản lý công ty. Đây là một lợi thế lớn đã góp phần tạo nên sự thành công và phát triển của Công ty trong suốt chặng đường hoạt động SXKD từ năm 2005 đến nay đầy khó khăn và thách thức.

Sự việc 4/5 TV.HĐQT làm việc thường xuyên tại đơn vị, đã giúp cho HĐQT có nhiều thuận lợi hơn để nắm bắt kịp thời, chính xác về tình hình hoạt động điều hành SXKD, Đầu tư XDCB của Ban Tổng giám đốc; kết quả làm việc cùng tâm tư nguyện vọng của người lao động. Để từ đó, xây dựng những chính sách của Công ty tốt hơn.

- HĐQT đánh giá Ban Tổng giám đốc đã tổ chức và điều hành hoạt động tuân thủ đúng luật pháp nhà nước và Điều lệ công ty. Trong 6 tháng đầu năm đã đạt các kết quả như sau:

+ Trong hoạt động SXKD, các chỉ tiêu chủ yếu đạt trên 53 % so với kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao.

+ Công tác công bố thông tin kịp thời theo quy định, đảm bảo tính chính xác, minh bạch và công bằng, tôn trọng lợi ích giữa các bên có liên quan.

+ Nộp thuế và chi trả cổ tức đầy đủ theo quy định; Chăm lo tốt cho người lao động và thực hiện công tác từ thiện đúng đối tượng.

3.Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: *Hội đồng quản trị không lập tiểu ban*

II. Các Nghị quyết /Quyết định của Hội đồng quản trị

1. Các Nghị quyết

Số TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
01	01/NQ-SAF/HĐQT	16/01/2017	<p>Phê duyệt các vấn đề sau:</p> <p>1. Báo cáo của Ban Kiểm soát về việc thẩm định BCTC năm 2016 và nhận xét đánh giá công tác quản lý điều hành Công ty;</p> <p>2. Bổ nhiệm ông Nguyễn Công Minh Khoa giữ chức vị Phó Tổng giám đốc phụ trách Kinh doanh nội địa kiêm Trưởng phòng Kinh doanh XNK (HĐQT sẽ có quyết định bổ nhiệm sau khi có văn bản chính thức của Hội đồng thành viên Tổng công ty Lương thực miền Nam)</p> <p>3. Tổng giám đốc được tiếp tục thực hiện hợp đồng mua bán đối với các công ty thành viên của Tổng công ty Lương thực Miền Nam, nhưng phải đảm bảo giá trị hợp đồng dưới 20% Tổng tài sản của Công ty.</p> <p>4. Kế hoạch Đầu tư Xây dựng cơ bản năm 2017, có tổng giá trị khoảng 17.310 triệu đồng (gồm 10 hạng mục mua sắm thiết bị và phương tiện vận chuyển; 03 sửa chữa lớn thiết bị và 02 hạng mục xây nâng cấp nhà xưởng.</p>

Số TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung																								
01	01/NQ-SAF/HĐQT	16/01/2017	<p>5. Xây dựng Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2017 theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTB&XH ngày 01/9/2016 là: 94.943 triệu đồng. Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quỹ tiền lương của 08 Người quản lý: 5.400 triệu đồng - Quỹ tiền lương của 634 Người lao động: 89.543 triệu đồng, <p>6. Các nội dung trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017:</p> <p>a) Trích lập Quỹ khen thưởng phúc lợi bằng 15% LNST, thay vì 10% như Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 đã phê duyệt.</p> <p>b) Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2016.</p> <table style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tbody> <tr> <td style="width: 80%;">- Lợi nhuận sau thuế</td> <td style="text-align: right;">29.863.497.148</td> </tr> <tr> <td>- Phân phối Lợi nhuận sau thuế như sau:</td> <td style="text-align: right;">29.863.497.148</td> </tr> <tr> <td>- Trích các quỹ, tham gia hoạt động từ thiện,</td> <td style="text-align: right;">8.415.874.287</td> </tr> <tr> <td style="padding-left: 20px;">+ Trích Quỹ đầu tư phát triển (10% LNST)</td> <td style="text-align: right;">2.986.349.715</td> </tr> <tr> <td style="padding-left: 20px;">+ Trích Quỹ Khen thưởng Phúc lợi (15% LNST)</td> <td style="text-align: right;">4.479.524.572</td> </tr> <tr> <td style="padding-left: 20px;">+ Trích Quỹ khen thưởng Ban Điều hành</td> <td style="text-align: right;">500.000.000</td> </tr> <tr> <td style="padding-left: 20px;">+ Tham gia hoạt động từ thiện xã hội</td> <td style="text-align: right;">450.000.000</td> </tr> <tr> <td>- Lợi nhuận năm 2016 còn lại để chia cổ tức</td> <td style="text-align: right;">21.447.622.861</td> </tr> <tr> <td style="padding-left: 20px;">+ Lợi nhuận chia cổ tức của các năm trước còn lại</td> <td style="text-align: right;">391.672.599</td> </tr> <tr> <td>- Lợi nhuận chia cổ tức</td> <td style="text-align: right;">21.839.295.460</td> </tr> <tr> <td>- Dự kiến chi trả cổ tức, tỷ lệ 27% /Vốn điều lệ</td> <td style="text-align: right;">21.379.015.800</td> </tr> <tr> <td>- Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2017</td> <td style="text-align: right;">460.279.660</td> </tr> </tbody> </table> <p>c) Xây dựng Kế hoạch SXKD năm 2017 theo các chỉ tiêu:</p>	- Lợi nhuận sau thuế	29.863.497.148	- Phân phối Lợi nhuận sau thuế như sau:	29.863.497.148	- Trích các quỹ, tham gia hoạt động từ thiện,	8.415.874.287	+ Trích Quỹ đầu tư phát triển (10% LNST)	2.986.349.715	+ Trích Quỹ Khen thưởng Phúc lợi (15% LNST)	4.479.524.572	+ Trích Quỹ khen thưởng Ban Điều hành	500.000.000	+ Tham gia hoạt động từ thiện xã hội	450.000.000	- Lợi nhuận năm 2016 còn lại để chia cổ tức	21.447.622.861	+ Lợi nhuận chia cổ tức của các năm trước còn lại	391.672.599	- Lợi nhuận chia cổ tức	21.839.295.460	- Dự kiến chi trả cổ tức, tỷ lệ 27% /Vốn điều lệ	21.379.015.800	- Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2017	460.279.660
- Lợi nhuận sau thuế	29.863.497.148																										
- Phân phối Lợi nhuận sau thuế như sau:	29.863.497.148																										
- Trích các quỹ, tham gia hoạt động từ thiện,	8.415.874.287																										
+ Trích Quỹ đầu tư phát triển (10% LNST)	2.986.349.715																										
+ Trích Quỹ Khen thưởng Phúc lợi (15% LNST)	4.479.524.572																										
+ Trích Quỹ khen thưởng Ban Điều hành	500.000.000																										
+ Tham gia hoạt động từ thiện xã hội	450.000.000																										
- Lợi nhuận năm 2016 còn lại để chia cổ tức	21.447.622.861																										
+ Lợi nhuận chia cổ tức của các năm trước còn lại	391.672.599																										
- Lợi nhuận chia cổ tức	21.839.295.460																										
- Dự kiến chi trả cổ tức, tỷ lệ 27% /Vốn điều lệ	21.379.015.800																										
- Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2017	460.279.660																										

Số TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
01	01/NQ-SAF/HĐQT	16/01/2017	<ul style="list-style-type: none"> - Sản lượng sản xuất : 11.700 tấn - Sản lượng bán ra : 11.200 tấn - Tổng doanh thu : 900.000 triệu đồng - Lợi nhuận : 37.600 triệu đồng <p>d) Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lợi nhuận sau khi trừ thuế TNDN 30.080.000.000 - Phân phối Lợi nhuận sau thuế: 30.080.000.000 - Trích các quỹ, tham gia hoạt động từ thiện, 8.645.000.000 <ul style="list-style-type: none"> + Trích Quỹ đầu tư phát triển (10% LNST) 3.008.000.000 + Trích Quỹ Khen thưởng Phúc lợi (15% LNST) 4.512.000.000 + Trích Quỹ khen thưởng Người Quản lý (2,2%LNST) 675.000.000 + Tham gia hoạt động từ thiện xã hội 450.000.000 - Lợi nhuận năm 2017 còn lại để chia cổ tức 21.435.000.000 <ul style="list-style-type: none"> + Lợi nhuận chia cổ tức của các năm trước còn lại 460.279.660 - Lợi nhuận chia cổ tức 21.895.279.660 <ul style="list-style-type: none"> + Kế hoạch trả tiền cổ tức tỷ lệ 27% /Vốn điều lệ 21.379.015.800 - Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2018 516.263.860 <p>đ) Tăng mức thù lao thành viên HĐQT, thành viên BKS và thư ký năm 2017 như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ tịch HĐQT thù lao là 10.500.000 đồng/tháng; - Các thành viên HĐQT và Trưởng BKS thù lao là 9.500.000 đồng/tháng; - Các thành viên BKS thù lao là 7.500.000 đồng/tháng; - Thư ký HĐQT thù lao là 6.000.000 đồng/tháng. <p>Tổng tiền thù lao TV. HĐQT, TV.BKS và thư ký năm 2017 khoảng: 948.000.000 đồng.</p>

Số TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
01	01/NQ-SAF/HĐQT	16/01/2017	<p>7. Một số công tác chuẩn bị ĐHĐCĐ TN năm 2017: Thực hiện chốt Danh sách cổ đông, hoàn thành các tài liệu phục vụ Đại hội và gửi Thư mời ; Tổ chức Đại hội vào lúc 8 giờ, ngày 07/4/2017 tại Hội trường khách sạn New World.</p> <p>Các nội dung về Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2016, Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017, Thù lao thành viên HĐQT, thành viên BKS và thư ký năm 2017 sẽ chờ ý kiến phản hồi từ Tổng công ty Lương thực Miền Nam.</p>
02	02/NQ-SAF/HĐQT	24/3/2017	<p>1. HĐQT chấp thuận Đơn từ nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2013-2017 của ông Phạm Văn Tô để nghỉ hưu theo chế độ, kể từ ngày 01/4/2017.</p> <p>2. HĐQT bổ nhiệm Ông Nguyễn Công Minh Khoa, Phó Tổng Giám đốc và là Người đại diện 11,29% phần vốn của Tổng công ty Lương thực miền Nam tại Công ty (Quyết định 21/QĐ-HĐTV ngày 24/03/2017 của Tổng công ty Lương thực miền Nam), giữ chức TV.HĐQT tạm thời nhiệm kỳ 2013-2017 thay thế ông Phạm Văn Tô, kể từ ngày 01/4/2017.</p> <p>Việc bổ nhiệm tạm thời đối với ông Nguyễn Công Minh Khoa sẽ được trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên vào ngày 07/04/2017 để biểu quyết theo quy định của pháp luật và điều lệ công ty.</p>
03	03/NQ-SAF/HĐQT	24/3/2017	<p>1. Thông qua Chương trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2017</p> <p>a) Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2016 & Định hướng Kế hoạch hoạt động năm 2017;</p> <p>b) Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016 và Phương hướng hoạt động năm 2017;</p> <p>c) Điều chỉnh lại dự kiến thù lao HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký năm 2017 của ngày 16/01/2017 như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ tịch HĐQT chuyên trách, hưởng lương nên không có thù lao - Thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng Ban Kiểm soát: 6.500.000 đồng/tháng/người - Thành viên Ban kiểm soát: 4.500.000 đồng/tháng/người - Thư ký: 4.000.000 đồng/tháng <p>Tổng số tiền thù lao trong năm 2017 khoảng 546.000.000 đồng.</p>

Số TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
03	03/NQ-SAF/HĐQT	24/3/2017	<p>d) Chọn Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (gọi tắt là Hãng kiểm toán AASC) thực hiện việc soát xét và kiểm toán các báo cáo tài chính trong năm 2017 cho Công ty;</p> <p>đ) Trích từ lợi nhuận sau thuế năm 2017, số tiền 450 triệu đồng thực hiện công tác từ thiện xã hội;</p> <p>e) Chương trình làm việc và Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017</p> <p>g) Danh sách nhân sự của:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ tịch đoàn: ông Trần Hoàng Thao, bà Phạm Thị Thu Hồng và ông Huỳnh Anh Minh. - Thư ký đoàn: ông Lưu Quang Huy và bà Trần Thị Vũ Hằng. - Ban Kiểm phiếu biểu quyết và phiếu bầu cử: Ông Hồ Sỹ Thọ, Ông Nguyễn Hùng Thiên Ân và bà Lê Nguyễn Như Thắm. <p>2. Thông qua một số nội dung:</p> <p>a) Báo cáo tình hình hoạt động SXKD và kết quả ước thực hiện các chỉ tiêu quý 1/2017 như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Doanh thu : 239,858 tỷ đồng - Sản lượng sản xuất : 3.166 tấn sản phẩm - Sản lượng bán ra : 3.193 tấn sản phẩm - Lợi nhuận trước thuế : 10,473 tỷ đồng <p>b) Tổ chức cho Người quản lý công ty tham dự khóa đào tạo về quản trị dành cho lãnh đạo trong năm 2017.</p> <p>c) Thông qua chủ trương xây thêm 01 lầu trên phần diện tích 8m x 22m để gia tăng sức chứa hàng chờ đóng gói. Giao Tổng giám đốc xem xét triển khai thực hiện.</p>

2. Các Quyết định

Số TT	Số Quyết định	Ngày	Nội dung
01	01/QĐ-SAF/ HDQT	16/01/2017	Chấm dứt hoạt động của Chi nhánh Công ty Cổ phần Lương thực Thực phẩm Safoco – Nhà máy sản xuất mì, sợi, bún, nui, bánh tráng tại số 224 Tô Ký, Phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, Tp.HCM do chấm dứt Hợp đồng hợp tác kinh doanh giữa Công ty và Tổng Công ty Lương thực miền Nam.
02	02/QĐ-SAF/ HDQT	20/02/2017	Bổ nhiệm Ông NGUYỄN CÔNG MINH KHOA , Trưởng phòng Kinh doanh xuất nhập khẩu giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc, phụ trách Kinh doanh Nội địa kiêm Trưởng phòng Kinh doanh xuất nhập khẩu.
03	03/QĐ-SAF/ HDQT	24/3/2017	Phê duyệt Chủ trương đầu tư công trình “Nâng cấp một phần phân xưởng đóng gói nui diện tích “8m x 12m”
04	04/QĐ-SAF/ HDQT	30/3/2017	Cử ông Huỳnh Anh Minh – Phó Tổng Giám đốc đi công tác tại nước Mỹ

III. Hoạt động của Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ Không còn là thành viên	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Trần Hoàng Ngân	Trưởng BKS	05/4/2013	02/02	100%	
2	Bà Phạm Thanh Loan	Thành viên	05/4/2013	02/02	100%	
3	Ông Hồ Sỹ Thọ	Thành viên	10/4/2015	02/02	100%	

2. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và cổ đông

- Đầu năm 2017, Ban Kiểm soát đã họp và phân công thực hiện kế hoạch giám sát năm 2017 đối với HĐQT và Ban Tổng giám đốc. Hàng tháng, đều có thành viên Ban kiểm soát tham dự các cuộc họp của Công ty và định kỳ quý được mời tham dự cuộc họp của HĐQT công ty. Cho nên, việc kiểm soát các hoạt động SXKD, thẩm định BCTC, đánh giá công tác quản lý điều hành đối với HĐQT và Ban Tổng giám đốc luôn được thuận lợi.

- Trong 06 tháng qua, Ban kiểm soát đã giám sát: hoạt động của HĐQT trong việc triển khai nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông ; công tác quản lý điều hành SXKD của Ban Tổng giám đốc Công ty về việc thực thi nhiệm vụ theo Nghị quyết/Quyết định của HĐQT và Đại hội cổ đông.

Qua đó, Ban kiểm soát đánh giá Công ty chấp hành đầy đủ các quy định về kiểm toán và thực hiện việc soát xét báo cáo tài chính, công bố thông tin đúng quy định của pháp luật.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

Trong 6 tháng đầu năm 2017, giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý đã luôn phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, của cổ đông và tuân thủ đầy đủ các quy định của Quy chế nội bộ, Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật.

- Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý luôn chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, của cổ đông và tuân thủ đầy đủ các quy định của Quy chế nội bộ, Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật.

- HĐQT và Ban Tổng Giám đốc luôn tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

IV. Đào tạo về quản trị công ty

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty chưa tham gia khóa đào tạo về quản trị công ty. Dự kiến từ nay đến cuối năm sẽ tham gia các khóa đào tạo theo quy định.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: *(Đính kèm danh sách)*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: *(Không có)*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: *(Không có)*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: *(Không có)*

4.1- Giao dịch giữa công ty với công ty mà TV.HĐQT, TV. Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo) *(Không có)*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: *(Không có)*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành: *(Không có)*

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *(Đính kèm danh sách)*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: *(Đính kèm danh sách)*

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Trần Hoàng Thao

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
(Đính kèm theo Báo cáo tình hình quản trị 6 tháng đầu năm 2017 ngày 31 tháng 7 năm 2017)

STT	Họ và tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
1	Trần Hoàng Thao		CT.HĐQT					6.141	0,08%	
1.1	Trần Trọng Triêm		Cha							
1.2	Nguyễn Thị Gái		Mẹ							
1.3	Trương Thị Minh Thùy		Vợ							
1.4	Trần Hoàng Minh		Con							
1.5	Trần Đại Minh		Con							
1.6	Trần Thùy Minh		Con							
1.7	Trần Hoàng Tân		Anh ruột							
1.8	Nguyễn Thị Tuyết Mai		Chị dâu							
1.9	Trần Thị Hoàng Trinh		Em ruột							
1.10	Văn Phú Ngọc		Em rể							
1.11	Trần Thị Tuyên		Em ruột							
1.12	Lương Chính Lý		Em rể							
1.13	Trần Thị Thanh Thanh		Em ruột							
1.14	Trần Đình Ba		Em rể							
1.15	Trần Thị Thanh Thùy		Em ruột							
1.16	Nguyễn Văn Hòa		Em rể							
1.17	Trần Thị Thanh Tú		Em ruột							
1.18	Nguyễn Hoàng		Em rể							
1.19	Trần Hoàng Thụy		Em ruột							

STT	Họ và tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
1.20	Phạm Thị Thuận		Em dâu							
2	Phạm Thị Thu Hồng		TV.HĐQT & TGD					850.513	10,74%	
2.1	Phạm Văn Đành		Cha							
2.2	Phạm Thị Dần		Mẹ							
2.3	Lưu Hồng Hải		Chồng							
2.4	Lưu Thị Hồng Hương		Con					10.236	0.13%	
2.5	Lưu Quang Huy		Con					18.336	0.23%	
2.6	Phạm Tri Dũng		Em ruột							
2.7	Nguyễn Thị Bích Hương		Em dâu							
2.8	Phạm Thị Thu Minh		Em ruột					10.353	0.13%	
2.9	Vũ Kính		Em rể							
2.10	Phạm Hữu Trung		Em ruột							
2.11	Nguyễn Thị Lan		Em dâu							
2.12	Phạm Hữu Thực		Em ruột							
2.13	Hà Mỹ Linh		Em dâu							
3	Huỳnh Anh Minh		TV.HĐQT & P.TGD							
3.1	Nguyễn Hải Duyên		Vợ							
3.2	Huỳnh Ngọc Diệp		Con							
3.3	Huỳnh Minh Trí		Con							
3.4	Huỳnh Khương An		Anh ruột							
3.5	Bùi Thị Tính		Chị dâu							

STT	Họ và tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
3.6	Huỳnh Lê Thủy		Chị ruột							
3.7	Trần Hữu Phương		Anh rể							
3.8	Huỳnh Ánh Tuyết		Chị ruột							
3.9	Nguyễn Văn Út		Anh rể							
3.10	Huỳnh Như Sương		Chị ruột							
3.11	Trần Ngọc Nhung		Anh rể							
3.12	Huỳnh Kim Phượng		Chị ruột							
3.13	Đỗ Văn Việt		Anh rể							
3.14	Huỳnh Mộng Thẩm		Chị ruột							
3.15	Diệp Nguyên Toàn		Anh rể							
3.16	Huỳnh Phương Dung		Chị ruột							
3.17	Lê Minh Thảo		Anh rể							
4	Nguyễn Công Minh Khoa		TV.HĐQT & P.TGD					28.125	0,36%	
4.1	Nguyễn Công Minh		Cha							
4.2	Nguyễn Thị Mộng Trang		Mẹ							
4.3	Nguyễn Thụy Minh Thảo		Chị ruột							
4.4	Nguyễn Thụy Minh Hà		Chị ruột							
4.5	Nguyễn Đình Thắng		Anh rể							
5	Trần Văn Hậu		TV.HĐQT					0	0,0%	
5.1	Trần Văn Hùng		Cha							
5.2	Nguyễn Thị Ý		Mẹ							
5.3	Đinh Thị Bích Châu		Vợ							

STT	Họ và tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
5.4	Trần Ngọc Hào		Con							
5.5	Trần Văn Hai		Anh ruột							
5.6	Trần Văn Hân		Em ruột							
5.7	Cty CP Phát triển Hùng Hậu									GD bán ngày 22/5/2017
6	Phạm Văn Tô		TV.HĐQT					0	0,0%	
6.1	Lê Thị Anh		Vợ							
6.2	Phạm Lê Như Quỳnh		Con							
6.3	Phạm Ngọc Trâm		Con							
6.4	Phạm Văn Điền		Anh ruột							
6.5	Dương thị Phe		Chị dâu							
6.6	Phạm Văn Kiên		Anh ruột							
6.7	Trương Ngọc Hào		Chị dâu							
6.8	Phạm Văn Sáng		Anh ruột							
6.9	Trương Bạch Mai		Chị dâu							
6.10	Phạm Thị Ánh		Chị ruột							
6.11	Nguyễn Văn Hóa		Anh rể							
7	Trần Hoàng Ngân		Trưởng BKS					0	0,0%	
7.1	Trần Hoàng Long		Cha							
7.2	Huỳnh Thị Ngọc Diệp		Mẹ							
7.3	Phan Thị Hồng Lý		Vợ							
7.4	Trần Thị Huỳnh Nga		Em ruột							

STT	Họ và tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
7.5	Nguyễn An Thông		Em rể							
8	Phạm Thanh Loan		TV.BKS					5.956	0,08%	
8.1	Trương Phụng Hoàng		Mẹ							
8.2	Phạm Thanh Phong		Anh ruột							
8.3	Nguyễn Thị Hồng Phượng		Chị dâu							
8.4	Phạm Thanh Sang		Em ruột							
8.5	Bùi Bích Hà		Em dâu							
9	Hồ Sỹ Thọ		TV.BKS					0	0,0%	
9.1	Hồ Sỹ Hòa		Cha ruột							
9.2	Trần Thị Thanh		Mẹ ruột							
9.3	Hồ Thúy Nhân		Chị ruột							
9.4	Hồ Sỹ Thắng		Em ruột							
9.5	Vũ Thị Thu Thủy		Em dâu							
9.6	Biện Thị Thu Hương		Vợ							
9.7	Hồ Thị Khánh Linh		Con							
10	Nguyễn Tuấn Bao		Phó Tổng GD					0	0,0%	
10.1	Lê Thị Chuyên		Mẹ							
10.2	Nguyễn Kim Tiên		Vợ							
10.3	Nguyễn Việt Lan		Con							
10.4	Nguyễn Việt Đức		Con							
10.5	Nguyễn Thị Dương		Chị ruột							

STT	Họ và tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
10.6	Nguyễn Thị Kim Anh		Em ruột							
10.7	Lê Văn Liêm		Em rể							
10.8	Nguyễn Thị Kim Em		Em ruột							
10.9	Nguyễn Văn Không		Em ruột							
10.10	Nguyễn Thị Cụt		Em ruột							
11	Nguyễn Thị Nga		Kế toán trưởng					9.892	0,12%	
11.1	Nguyễn Văn Thuận		Cha							
11.2	Nguyễn Mộng Hùng		Chồng							
11.3	Nguyễn Hồng Ngọc		Con							
11.4	Nguyễn Quang Cường		Con							
11.5	Nguyễn Thị Sơn		Chị ruột							
11.6	Đặng Văn Hội		Anh rể							
11.7	Nguyễn Văn Nhung		Anh ruột							
11.8	Nguyễn Thị Liên		Chị dâu							
11.9	Nguyễn Thị Nhan		Chị ruột							
11.10	Nguyễn Văn Phúc		Anh rể							
12	Lê Thị Kim Phượng		Người được UQ.CBTT					16.854	0,21%	
12.1	Lê Văn Sách		Cha							
12.2	Lê Thị Nghĩa		Mẹ							
12.3	Hứa Quang Thái		Chồng							
12.4	Hứa Thị Phương Thanh		Con							

STT	Họ và tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
12.5	Lê Thị Trung		Em ruột							
12.6	Nguyễn Đoàn Hùng		Em rể							
12.7	Lê Hữu Văn		Em ruột							
12.8	Đỗ Thanh Mỹ		Em dâu							
12.9	Lê Hữu Minh		Em ruột							
12.10	Đặng Thị Thu Hiền		Em dâu							
12.11	Lê Cao Chính		Em ruột							
12.12	Lê Thị Ngọc Thúy		Em ruột							
12.13	Hoàng Văn An		Em rể							
12.14	Lê Hữu Đạo		Em ruột							
12.15	Phạm Thị Ngân		Em dâu							
12.16	Lê Thị Bích Trâm		Em ruột							
12.17	Lê Hữu Luân		Em ruột				1.517	0,02%		
12.18	Nguyễn thị Diệu Hiền		Em dâu							
12.19	Lê Thị Tường Anh		Em ruột							
12.20	Trần Văn Thoại		Em rể							

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 7 năm 2017



Trần Hoàng Thao

DANH SÁCH VÊ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

(Đính kèm theo Báo cáo tình hình quản trị 6 tháng đầu năm 2017 ngày 31 tháng 7 năm 2017)

Số TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/ĐKKD)			Địa chỉ trụ sở chính /Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
1	Trần Hoàng Thao		CT.HĐQT					12/8/2016		
1.1	Trần Trọng Triêm		Cha					12/8/2016		
1.2	Nguyễn Thị Gái		Me					12/8/2016		
1.3	Trương Thị Minh Thùy		Vợ					12/8/2016		
1.4	Trần Hoàng Minh		Con					12/8/2016		
1.5	Trần Đại Minh		Con					12/8/2016		
1.6	Trần Thùy Minh		Con					12/8/2016		
1.7	Trần Hoàng Tân		Anh ruột					12/8/2016		
1.8	Nguyễn Thị Tuyết Mai		Chị dâu					12/8/2016		
1.9	Trần Thị Hoàng Trinh		Em ruột					12/8/2016		
1.10	Văn Phú Ngọc		Em rể					12/8/2016		
1.11	Trần Thị Tuyên		Em ruột					12/8/2016		
1.12	Lương Chính Lý		Em rể					12/8/2016		
1.13	Trần Thị Thanh Thanh		Em ruột					12/8/2016		
1.14	Trần Đình Ba		Em rể					12/8/2016		
1.15	Trần Thị Thanh Thùy		Em ruột					12/8/2016		
1.16	Nguyễn Văn Hòa		Em rể					12/8/2016		
1.17	Trần Thị Thanh Tú		Em ruột					12/8/2016		
1.18	Nguyễn Hoàng		Em rể					12/8/2016		
1.19	Trần Hoàng Thụy		Em ruột					12/8/2016		
1.20	Phạm Thị Thuận		Em dâu							
2	Phạm Thị Thu Hồng		TV.HĐQT & Tổng GĐ					05/4/2013		
2.1	Phạm Văn Đành		Cha					05/4/2013		
2.2	Phạm Thị Dân		Me					05/4/2013		
2.3	Lưu Hồng Hải		Chồng					05/4/2013		

Số TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/ĐKKD)			Địa chỉ trụ sở chính /Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
2.4	Lưu Thị Hồng Hương		Con					05/4/2013		
2.5	Lưu Quang Huy		Con					05/4/2013		
2.6	Phạm Trí Dũng		Em ruột					05/4/2013		
2.7	Nguyễn Thị Bích Hường		Em dâu					05/4/2013		
2.8	Phạm Thị Thu Minh		Em ruột (Gian hàng trưởng)					05/4/2013		
2.9	Vũ Kính		Em rể					05/4/2013		
2.10	Phạm Hữu Trung		Em ruột					05/4/2013		
2.11	Nguyễn Thị Lan		Em dâu					05/4/2013		
2.12	Phạm Hữu Thực		Em ruột					05/4/2013		
2.13	Hà Mỹ Linh		Em dâu							
3	Huỳnh Anh Minh		TV.HDQT & Phó Tổng GD					05/4/2013		
3.1	Nguyễn Hải Duyên		Vợ					05/4/2013		
3.2	Huỳnh Ngọc Diệp		Con					05/4/2013		
3.3	Huỳnh Minh Trí		Con					05/4/2013		
3.4	Huỳnh Khương An		Anh ruột					05/4/2013		
3.5	Bùi Thị Tính		Chị dâu					05/4/2013		
3.6	Huỳnh Lệ Thủy		Chị ruột					05/4/2013		
3.7	Trần Hữu Phương		Anh rể					05/4/2013		
3.8	Huỳnh Ánh Tuyết		Chị ruột					05/4/2013		
3.9	Nguyễn Văn Út		Anh rể					05/4/2013		
3.10	Huỳnh Như Sương		Chị ruột					05/4/2013		
3.11	Trần Ngọc Nhung		Anh rể					05/4/2013		
3.12	Huỳnh Kim Phượng		Chị ruột					05/4/2013		
3.13	Đỗ Văn Việt		Anh rể					05/4/2013		
3.14	Huỳnh Mộng Thắm		Chị ruột					05/4/2013		

Số TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/ĐKKD)			Địa chỉ trụ sở chính /Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
3.15	Diệp Nguyên Toàn		Anh rể					05/4/2013		
3.16	Huỳnh Phương Dung		Chị ruột					05/4/2013		
3.17	Lê Minh Thảo		Anh rể					05/4/2013		
4	Nguyễn Công Minh Khoa		TV.HĐQT & P. TGD					01/4/2017		
4.1	Nguyễn Công Minh		Cha							
4.2	Nguyễn Thị Mộng Trang		Mẹ					01/4/2017		
4.3	Nguyễn Thụy Minh Thảo		Chị ruột					01/4/2017		
4.4	Nguyễn Thụy Minh Hà		Chị ruột					01/4/2017		
4.5	Nguyễn Đình Thăng		Anh rể					05/4/2013		
5	Trần Văn Hậu		TV.HĐQT					05/4/2013		
5.1	Trần Văn Hùng		Cha					05/4/2013		
5.2	Nguyễn Thị Ý		Mẹ					05/4/2013		
5.3	Đinh Thị Bích Châu		Vợ					05/4/2013		
5.4	Trần Ngọc Hào		Con					05/4/2013		
5.5	Trần Văn Hai		Anh ruột					05/4/2013		
5.6	Trần Văn Hân		Em ruột					05/4/2013		
5.7	Cty CP Phát triển Hùng Hậu							05/4/2013		
6	Phạm Văn Tổ		TV.HĐQT					05/4/2013	01/4/2017	
6.1	Lê Thị Anh		Vợ					05/4/2013	01/4/2017	
6.2	Phạm Lê Như Quỳnh		Con					05/4/2013	01/4/2017	
6.3	Phạm Ngọc Trâm		Con					05/4/2013	01/4/2017	
6.4	Phạm Văn Điền		Anh ruột					05/4/2013	01/4/2017	
6.5	Dương thị Phe		Chị dâu					05/4/2013	01/4/2017	
6.6	Phạm Văn Kiểm		Anh ruột					05/4/2013	01/4/2017	

Số TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/ĐKKD)			Địa chỉ trụ sở chính /Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
6.7	Trương Ngọc Hào		Chị dâu					05/4/2013	01/4/2017	
6.8	Phạm Văn Sáng		Anh ruột					05/4/2013	01/4/2017	
6.9	Trương Bạch Mai		Chị dâu					05/4/2013	01/4/2017	
6.10	Phạm Thị Ánh		Chị ruột					05/4/2013	01/4/2017	
6.11	Nguyễn Văn Hóa		Anh rể					05/4/2013	01/4/2017	
7	Trần Hoàng Ngân		Trưởng BKS					05/4/2013		
7.1	Trần Hoàng Long		Cha					05/4/2013		
7.2	Huỳnh Thị Ngọc Diệp		Me					05/4/2013		
7.3	Phan Thị Hồng Lý		Vợ					05/4/2013		
7.4	Trần Thị Huỳnh Nga		Em ruột					05/4/2013		
7.5	Nguyễn An Thông		Em rể					05/4/2013		
8	Phạm Thanh Loan		TV.BKS					05/4/2013		
8.1	Trương Phụng Hoàng		Me					05/4/2013		
8.2	Phạm Thanh Phong		Anh ruột					05/4/2013		
8.3	Nguyễn Thị Hồng Phương		Chị dâu					05/4/2013		
8.4	Phạm Thanh Sang		Em ruột					05/4/2013		
8.5	Bùi Bích Hà		Em dâu					05/4/2013		
9	Hồ Sỹ Thọ		TV.BKS					10/4/2015		
9.1	Hồ Sỹ Hòa		Cha ruột					10/4/2015		
9.2	Trần Thị Thanh		Mẹ ruột					10/4/2015		
9.3	Hồ Thúy Nhân		Chị ruột					10/4/2015		
9.4	Hồ Sỹ Thắng		Em ruột					10/4/2015		
9.5	Vũ Thị Thu Thủy		Em dâu					10/4/2015		
9.6	Biện Thị Thu Hương		Vợ					10/4/2015		
9.7	Hồ Thị Khánh Linh		Con					10/4/2015		
10	Nguyễn Tuấn Bao		Phó TGD					01/5/2013		
10.1	Lê Thị Chuyên		Mẹ					01/5/2013		

Số TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/ĐKKD)			Địa chỉ trụ sở chính /Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
10.2	Nguyễn Kim Tiến		Vợ					01/5/2013		
10.3	Nguyễn Việt Lan		Con					01/5/2013		
10.4	Nguyễn Việt Đức		Con					01/5/2013		
10.5	Nguyễn Thị Đương		Chị ruột					01/5/2013		
10.6	Nguyễn Thị Kim Anh		Em ruột					01/5/2013		
10.7	Lê Văn Liêm		Em rể					01/5/2013		
10.8	Nguyễn Thị Kim Em		Em ruột					01/5/2013		
10.9	Nguyễn Văn Không		Em ruột					01/5/2013		
10.10	Nguyễn Thị Cụt		Em ruột					01/5/2013		
11	Nguyễn Thị Nga		Kế toán trưởng					01/5/2005		
11.1	Nguyễn Văn Thuần		Cha					01/5/2005		
11.2	Nguyễn Mộng Hùng		Chồng					01/5/2005		
11.3	Nguyễn Hồng Ngọc		Con					01/5/2005		
11.4	Nguyễn Quang Cường		Con					01/5/2005		
11.5	Nguyễn Thị Sơn		Chị ruột					01/5/2005		
11.6	Đặng Văn Hội		Anh rể					01/5/2005		
11.7	Nguyễn Văn Nhung		Anh ruột					01/5/2005		
11.8	Nguyễn Thị Liên		Chị dâu					01/5/2005		
11.9	Nguyễn Thị Nhạn		Chị ruột					01/5/2005		
11.10	Nguyễn Văn Phúc		Anh rể					01/5/2005		
12	Lê Thị Kim Phượng		Người được UQ.CBTT					28/12/2006		
12.1	Lê Văn Sách		Cha					28/12/2006		
12.2	Lê Thị Nghia		Mẹ					28/12/2006		
12.3	Hứa Quang Thái		Chồng					28/12/2006		
12.4	Hứa Thị Phương Thanh		Con					28/12/2006		
12.5	Lê Thị Trung		Em ruột					28/12/2006		
12.6	Nguyễn Đoàn Hùng		Em rể					28/12/2006		

Số TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/ĐKKD)			Địa chỉ trụ sở chính /Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
12.7	Lê Hữu Văn		Em ruột					28/12/2006		
12.8	Đỗ Thanh Mỹ		Em dâu					28/12/2006		
12.9	Lê Hữu Minh		Em ruột					28/12/2006		
12.10	Đặng Thị Thu Hiền		Em dâu					28/12/2006		
12.11	Lê Cao Chính		Em ruột					28/12/2006		
12.12	Lê Thị Ngọc Thúy		Em ruột					28/12/2006		
12.13	Hoàng Văn An		Em rể					28/12/2006		
12.14	Lê Hữu Đạo		Em ruột					28/12/2006		
12.15	Phạm Thị Ngân		Em dâu					28/12/2006		
12.16	Lê Thị Bích Trâm		Em ruột					28/12/2006		
12.17	Lê Hữu Luân		Em ruột					28/12/2006		
12.18	Nguyễn thị Diệu Hiền		Em dâu					28/12/2006		
12.19	Lê Thị Tường Anh		Em ruột					28/12/2006		
12.20	Trần Văn Thoại		Em rể					28/12/2006		

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 7 năm 2017

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH


Trần Hoàng Thao

**DANH SÁCH GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN
ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY**

(Đính kèm theo Báo cáo tình hình quản trị 6 tháng đầu năm 2017 ngày 31 tháng 7 năm 2017)

Mã chứng khoán: SAF

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với Người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng /giảm (mua/bán, chuyển đổi, thưởng)
			Số CP	Tỷ lệ	Số CP	Tỷ lệ	
1	Công ty CP Phát triển Hùng Hậu	Ông Trần Văn Hậu - TV.HĐQT	1.384.700	17,49%	0	0,00%	Bán cổ phiếu
2	Nguyễn Thị Nga	Người nội bộ	19.592	0,25%	9.700	0,12%	Bán cổ phiếu

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 7 năm 2017

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trần Hoàng Thao

**DANH SÁCH GIAO DỊCH GIỮA NGƯỜI NỘI BỘ CÔNG TY NIÊM YẾT, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
VỚI CÔNG TY CON, CÔNG TY DO CÔNG TY NIÊM YẾT NẪM QUYỀN KIỂM SOÁT**

(Đính kèm theo Báo cáo tình hình quản trị 6 tháng đầu năm 2017 ngày 31 tháng 7 năm 2017)

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ liên quan với Người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu			Địa chỉ	Tên cty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ CP sau khi GD		Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				Số CP	Tỷ lệ	
					KHÔNG CÓ							

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 7 năm 2017



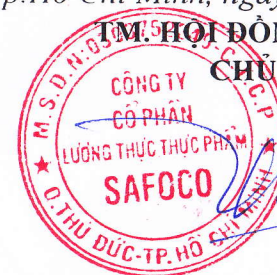
Trần Hoàng Thao

**DANH SÁCH GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY;
HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**
(Đính kèm theo Báo cáo tình hình quản trị 6 tháng đầu năm 2017 ngày 31 tháng 7 năm 2017)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu ĐKKD)			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHDCĐ/HĐQT thông qua (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Ghi chú
			Số	Ngày cấp	Nơi cấp				Số CP	Tỷ lệ	
			KHÔNG CÓ								

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 7 năm 2017

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Hoàng Thao